

Tuyên truyền chuyển đổi số trong các doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa: Kết quả đạt được và những vấn đề đặt ra

ThS. ĐOÌ SỸ NAM

Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa; Email: nhatnamttv@gmail.com

Tóm tắt: Kết quả triển khai chương trình chuyển đổi số (CDS) tại tỉnh Thanh Hóa đạt những kết quả thiết thực, góp phần làm thay đổi quy trình hoạt động của cơ quan Đảng, Nhà nước, các doanh nghiệp cũng như phương thức sống, làm việc của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Một trong những yếu tố quan trọng tạo nên kết quả đó chính là coi trọng, đẩy mạnh công tác tuyên truyền. Bài viết này xin đề cập tới những kết quả và vấn đề đặt ra đối với tuyên truyền chuyển đổi số cho các doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa hiện nay.

Từ khóa: tuyên truyền; chuyển đổi số; doanh nghiệp; tỉnh Thanh Hóa.

1. Khái quát về doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa và tầm quan trọng của tuyên truyền chuyển đổi số cho doanh nghiệp

Tính đến tháng 6/2025, tỉnh Thanh Hóa có 42.122 doanh nghiệp đăng ký thành lập, nhưng chỉ trên 21.350 doanh nghiệp thực sự đang hoạt động và phát sinh doanh thu. Riêng 6 tháng đầu năm 2025, tỉnh Thanh Hóa có 1.725 doanh nghiệp thành lập mới, đa số là doanh nghiệp quy mô nhỏ và vừa (vốn đăng ký dưới 10 tỷ đồng). Các loại hình doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp lớn, tập đoàn, tổng công ty, doanh nghiệp FDI (doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài) đã tạo việc làm cho hơn 440.000 lao động⁽¹⁾.

Trong đó, số lượng doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) chiếm đến 97%, đóng góp khoảng 6.862 tỷ đồng vào ngân sách nhà nước, chiếm 46% tổng thu nội địa 6 tháng đầu năm 2025, tạo ra khoảng 5 triệu việc làm. Số lượng doanh nghiệp lớn, tập đoàn, tổng công ty có khoảng 20 doanh nghiệp, chiếm khoảng 1% tổng số doanh nghiệp của tỉnh. Số lượng doanh nghiệp FDI hiện có 40 doanh nghiệp, chiếm khoảng gần 2 % tổng số doanh nghiệp đang hoạt động của tỉnh Thanh Hóa, sử dụng hơn 174.000 lao động.

Tính đến tháng 6 năm 2025, toàn tỉnh có 173 dự án FDI còn hiệu lực, với tổng vốn đăng ký là 15,2 tỷ USD, đóng góp khoảng 50% tổng thu ngân sách

của tỉnh, trở thành động lực phát triển kinh tế địa phương. Nguồn vốn FDI trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa chủ yếu đến từ các nước: Nhật Bản, Hàn Quốc, Đài Loan, trong đó Nhật Bản chiếm tới 86,7% tổng vốn đăng ký FDI của tỉnh. Khu Kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp là trọng điểm FDI, chiếm phần lớn dự án và vốn đăng ký, gồm: 75 trong 173 dự án FDI. Phường Bim Sơn là nơi tập trung doanh nghiệp FDI trong các lĩnh vực: may mặc, sản xuất, gia công linh kiện ô tô, đồ kim hoàn; với 24 doanh nghiệp FDI đang hoạt động tại đây, tạo việc làm cho gần 3.200 lao động với thu nhập trung bình khoảng 6 - 6,5 triệu đồng/người/tháng. Phường Hạc Thành và Phường Nguyệt Viên có nhiều doanh nghiệp FDI trong ngành giấy dếp, may mặc, tiêu biểu như: Sakurai, SunJade, Rollsport, Aleron, giải quyết việc làm cho hơn 59.000 lao động. Ngoài ra, doanh nghiệp FDI còn phân bố tại các xã miền núi, như: Quan Hóa, tập trung sản xuất vật liệu xây dựng, mã vàng, giấy⁽²⁾...

Đối với doanh nghiệp, đặc biệt là DNNVV, CDS không chỉ là cơ hội nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm mà còn là điều kiện để tăng sức cạnh tranh, hội nhập quốc tế⁽³⁾. Thanh Hóa có số lượng doanh nghiệp đông đảo, trở thành lực lượng quan trọng đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Bởi vậy, ngay từ khi có chủ trương của Trung ương, tỉnh Thanh Hóa luôn xác định CDS là

yêu cầu khách quan, xu thế tất yếu, giải pháp hiện đại để khơi thông tiềm năng trên tất cả các lĩnh vực; coi đây là bước quan trọng cho việc áp dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo AI vào công tác quản lý và các hoạt động kinh tế - xã hội thuận tiện, hiệu quả.

Tuyên truyền CDS cho doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa có tầm quan trọng đặc biệt, cụ thể là:

Một là, giúp thay đổi nhận thức và tư duy quản trị doanh nghiệp. Tuyên truyền giúp nhân viên và lãnh đạo hiểu rõ về khái niệm, lợi ích, tầm quan trọng của CDS đối với sự phát triển của doanh nghiệp. Nhiều doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp nhỏ và vừa vẫn nghĩ CDS chỉ là "mua phần mềm" hay "lập website". Nếu được tuyên truyền bài bản, đúng cách sẽ giúp họ hiểu đây là một quá trình tái cấu trúc toàn diện: từ quản trị, sản xuất, kinh doanh đến văn hóa doanh nghiệp. Thông qua tuyên truyền, doanh nghiệp có thể tạo ra sự đồng thuận và ủng hộ từ nhân viên trong quá trình CDS, giảm thiểu sự kháng cự và thúc đẩy sự thay đổi.

Hai là, giúp làm giảm sức ỳ và kháng cự trong tổ chức, doanh nghiệp. CDS thường gặp sự phản kháng từ nhân sự, như "cách cũ vẫn ổn, cần gì đổi mới". Khi các hoạt động tuyên truyền có tác dụng, sẽ tạo đồng thuận, khích lệ tinh thần đổi mới để cán bộ, nhân viên, chủ doanh nghiệp, công nhân sẵn sàng học hỏi và áp dụng công nghệ, giảm bỏ những chi tiết, những khâu không cần thiết, thay vào đó hệ thống số hóa. Tuyên truyền còn giúp trang bị cho nhân viên những kiến thức, kỹ năng cần thiết để thích ứng với môi trường làm việc mới, sử dụng các công cụ và giải pháp số hóa hiệu quả.

Ba là, giúp kết nối chính sách - doanh nghiệp - xã hội, giúp doanh nghiệp tăng năng lực cạnh tranh. Nhà nước, tỉnh có nhiều chính sách hỗ trợ chuyển đổi số (chương trình quốc gia, gói hỗ trợ, ưu đãi thuế, tư vấn công nghệ). Nếu thiếu các hoạt động tuyên truyền, doanh nghiệp sẽ khó tiếp cận và tận dụng được các nguồn lực này. Tuyên truyền mạnh mẽ tạo áp lực cho các doanh nghiệp cạnh tranh lành mạnh, vì nếu không chuyển đổi thì sẽ tụt hậu. Một khi doanh nghiệp hiểu rõ lợi ích chuyển đổi số, như: tối ưu quy trình, giảm chi phí, mở rộng thị trường, cá nhân hóa dịch vụ khách hàng, họ sẽ chủ động

đầu tư, phát triển kinh doanh, sản xuất.

Bốn là, nó định hình văn hóa số trong doanh nghiệp. Không chỉ là công nghệ, CDS gắn liền với một văn hóa số, thể hiện sự minh bạch, chia sẻ dữ liệu, ra quyết định dựa trên bằng chứng, cải tiến liên tục. Các hoạt động tuyên truyền giữ vai trò "gieo hạt giống văn hóa" này vào nội bộ doanh nghiệp; góp phần hình thành văn hóa làm việc dựa trên số hóa, khuyến khích sự sáng tạo, đổi mới, và tinh thần hợp tác trong doanh nghiệp.

Năm là, thúc đẩy hợp tác và hệ sinh thái số. Một doanh nghiệp khó có thể CDS đơn lẻ. Tuyên truyền giúp họ biết tới đối tác công nghệ, quỹ đầu tư, chuyên gia, tham gia vào hệ sinh thái số rộng lớn, từ đó tận dụng sức mạnh liên kết. Bởi vậy, nếu ví CDS là "một cuộc cách mạng trong từng doanh nghiệp", thì tuyên truyền chính là "tiếng trống mở màn" và "ngọn lửa duy trì khí thế". Không có tuyên truyền, nhiều doanh nghiệp sẽ mãi loay hoay ở điểm xuất phát, hoặc chỉ làm theo phong trào mà không đi đến cốt lõi.

2. Những kết quả đạt được về tuyên truyền chuyển đổi số cho các doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa

Một là, các chủ thể rất quan tâm, ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tuyên truyền chuyển đổi số cho các doanh nghiệp

Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh cụ thể hóa đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước về CDS, ban hành nhiều văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức triển khai vào điều kiện cụ thể của tỉnh Thanh Hóa. Trong đó, chỉ rõ: "Tuyên truyền, quảng bá trên các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin cơ sở, qua mạng Internet" nhằm nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân liên quan về hoạt động CDS của doanh nghiệp; Bộ chỉ số đánh giá mức độ CDS của doanh nghiệp (mục tiêu, nội dung của Bộ chỉ số, lợi ích của doanh nghiệp, hướng dẫn áp dụng, hỏi đáp); Cổng thông tin chỉ số CDS doanh nghiệp (cách thức đăng ký, sử dụng phần mềm đánh giá, thông tin công bố, hỏi đáp); hoạt động của Mạng lưới tư vấn kinh tế số và CDS doanh nghiệp. Tuyên truyền, vinh danh các doanh nghiệp điển hình trên địa bàn tỉnh về thực hiện CDS, các doanh nghiệp

đạt thứ hạng cao trong mức độ CDS và doanh nghiệp điển hình phát triển kinh tế số; các nội dung khác liên quan đến CDS doanh nghiệp và phát triển kinh tế số⁽⁴⁾.

Tính từ năm 2025 đến nay, cấp tỉnh ban hành trên 30 văn bản chỉ đạo, triển khai về CDS, trong đó có nhiều văn bản trực tiếp chỉ đạo việc tuyên truyền. Ban Chỉ đạo CDS tỉnh Thanh Hóa thực hiện tốt vai trò là nơi tổ chức triển khai nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch và giám sát công tác trên địa bàn tỉnh, từ cấp tỉnh đến cấp xã. UBND tỉnh và lãnh đạo chủ chốt trực tiếp chỉ đạo tuyên truyền qua các sự kiện, thúc đẩy nhận thức về CDS cho doanh nghiệp. Sở Thông tin và Truyền thông lan truyền chính sách, hướng dẫn thực hiện, xây dựng hành lang cho doanh nghiệp. Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa và Liên đoàn Thương mại & Công nghiệp Việt Nam (VCCI) chi nhánh Thanh Hóa nhiệm vụ là đơn vị chủ trì quá trình tổng hợp nhu cầu, lập dự toán kinh phí hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, phối hợp hướng dẫn triển khai chuyển đổi số.

Tỉnh đã đổi mới phương thức làm việc, quy trình xử lý văn bản, hồ sơ công việc, giải quyết thủ tục hành chính từ môi trường làm việc trên giấy sang làm việc trên môi trường điện tử trong các cơ quan Nhà nước từ cấp tỉnh đến cấp xã, thực hiện trao đổi văn bản điện tử giữa chính quyền và doanh nghiệp. Tổng số lượt trao đổi, xử lý văn bản trên hệ thống là 4.049.850 lượt văn bản; tỷ lệ ký số cơ quan đạt 98%. Chính điều đó góp phần không nhỏ vào việc đảm bảo tính công khai, minh bạch, nhanh chóng, tiết kiệm thời gian, tiết kiệm chi phí, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của các cấp ủy, chính quyền địa phương và hiệu quả trong công tác phục vụ người dân và doanh nghiệp.

Hai là, nhận thức của các đối tượng, đặc biệt là chủ doanh nghiệp và công nhân, tổ chức và cá nhân liên quan ngày càng nâng cao, tích cực hành động tuyên truyền về chuyển đổi số cho doanh nghiệp.

Qua các hoạt động tuyên truyền, nhận thức của các đối tượng được nâng cao rõ rệt. Các chủ doanh nghiệp đã hiểu rằng, CDS là "con đường sống còn" không chỉ là áp dụng phần mềm quản lý hay xây

dựng website mà là quá trình tái cấu trúc toàn diện để tăng năng suất, giảm chi phí, mở rộng thị trường. Họ tích cực tham gia các hội thảo, lớp tập huấn, diễn đàn doanh nghiệp số, qua đó tiếp nhận tri thức mới, chia sẻ kinh nghiệm và chủ động tìm kiếm giải pháp phù hợp. Một số doanh nghiệp tiên phong đã trở thành hình mẫu, lan tỏa nhận thức và thúc đẩy các đơn vị khác noi theo (ví dụ: ứng dụng hóa đơn điện tử, chữ ký số, thương mại điện tử, phần mềm ERP - hệ thống quản trị doanh nghiệp tổng thể).

Với người lao động, công nhân, nếu như trước đây lo ngại máy móc thay thế con người, thì nay nhiều người bắt đầu nhận thức rõ CDS không nhằm loại bỏ lao động mà nhằm nâng cao năng suất và chất lượng công việc. Từ đó, họ sẽ tự nguyện, chủ động học tập, tham gia các khóa đào tạo kỹ năng số cơ bản như: sử dụng phần mềm quản lý sản xuất, nhập liệu điện tử, vận hành dây chuyền có ứng dụng công nghệ tự động. Sự thay đổi nhận thức này giúp công nhân trở thành tác nhân tích cực trong quá trình số hóa, thay vì bị động đối diện với công nghệ mới.

Với hiệp hội doanh nghiệp, công đoàn, đoàn thanh niên ngày càng chủ động tổ chức các chương trình tuyên truyền, hội thảo, tọa đàm, phát động phong trào "Doanh nghiệp số - Công nhân số" Những hoạt động này không chỉ cung cấp thông tin, mà còn tạo diễn đàn trao đổi, xây dựng tinh thần đồng thuận, khích lệ tinh thần đổi mới sáng tạo.

Ba là, các nội dung tuyên truyền đa dạng, phong phú, bám sát chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, thúc đẩy tiến độ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa.

Thời gian qua, nội dung tuyên truyền về chuyển đổi số cho doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa tập trung vào các vấn đề chính sau đây:

1) Tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật, sự hỗ trợ của Nhà nước và địa phương về CDS; vai trò, lợi ích, tính tất yếu của CDS. Trong đó, tập trung truyền đạt đầy đủ các văn bản, chiến lược quốc gia và kế hoạch CDS tỉnh Thanh Hóa; giới thiệu cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp (tài chính, đào tạo, nền tảng số dùng chung, chương trình tập huấn...); hướng dẫn doanh

ng nghiệp tiếp cận các gói hỗ trợ, quỹ khuyến khích đổi mới sáng tạo. Đặc biệt là tuyên truyền cuốn **“Cẩm nang chuyển đổi số doanh nghiệp”** do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa biên soạn. Chỉ rõ CĐS không chỉ là xu thế, mà là điều kiện để doanh nghiệp tồn tại và phát triển; chỉ ra lợi ích cụ thể, như: Tăng năng suất, giảm chi phí, mở rộng thị trường, nâng cao năng lực cạnh tranh, minh bạch quản lý; mô hình thực tế từ các doanh nghiệp trong tỉnh đã áp dụng thành công (thương mại điện tử, hóa đơn điện tử, truy xuất nguồn gốc...).

2) Tuyên truyền Bộ chỉ số đánh giá mức độ CĐS doanh nghiệp (mục tiêu, nội dung của Bộ chỉ số, lợi ích của doanh nghiệp, hướng dẫn áp dụng, hỏi đáp...); các doanh nghiệp điển hình trên địa bàn tỉnh về thực hiện CĐS; các nội dung khác liên quan đến CĐS doanh nghiệp và phát triển kinh tế số.

3) Tuyên truyền những kiến thức, kỹ năng và công cụ thực hành CĐS nhằm cung cấp kiến thức nền tảng, như: các bước trong lộ trình CĐS, tiêu chí đánh giá mức trưởng thành số; trang bị kỹ năng số cho lãnh đạo, quản lý, công nhân (quản trị dữ liệu, sử dụng phần mềm, an toàn thông tin); giới thiệu các công cụ, giải pháp công nghệ phù hợp với doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Thanh Hóa.

4) Tuyên truyền việc ứng dụng số trong sản xuất, kinh doanh và quản trị, tập trung vào các lĩnh vực dễ áp dụng và tạo hiệu quả nhanh, như: quản trị nội bộ (kế toán, nhân sự, kho vận); bán hàng, marketing, thương mại điện tử; quản lý chuỗi cung ứng, truy xuất nguồn gốc nông - thủy sản; ứng dụng dữ liệu và báo cáo thông minh; khuyến khích chia sẻ các mô hình, sáng kiến điển hình tại doanh nghiệp địa phương.

5) Tuyên truyền các nội dung về an toàn, an ninh mạng và văn hóa số, như: tầm quan trọng của bảo mật thông tin, bảo vệ dữ liệu cá nhân và dữ liệu doanh nghiệp; cảnh báo rủi ro (lừa đảo mạng, mất dữ liệu, tấn công mạng); hình thành văn hóa số trong doanh nghiệp: tuân thủ quy định, thói quen an toàn số, tinh thần đổi mới sáng tạo.

Bốn là, sử dụng nhiều hình thức, phương pháp, phương tiện tuyên truyền, tạo được sức hấp dẫn, sự lan tỏa thông tin khá sâu rộng trong các doanh

ng nghiệp và ngoài xã hội.

Tỉnh Thanh Hóa sử dụng các kênh và hình thức tuyên truyền chủ yếu thông qua báo chí địa phương, gồm: 1) Báo Thanh Hóa, Đài PT-TH Thanh Hóa mở chuyên mục về CĐS chuyển tải thông tin về CĐS; 2) Cổng thông tin điện tử tỉnh và sở ngành cập nhật văn bản, kế hoạch, nhưng ít có nội dung trực quan, dễ tiếp cận; 3) Mạng xã hội, nhất là một số fanpage của Sở TT&TT Thanh Hóa, Hội Doanh nghiệp trẻ Thanh Hóa đã chia sẻ thông tin, nhưng chưa tạo thành chiến dịch đồng bộ; 4) UBND tỉnh phối hợp với Bộ TT&TT (nay là Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh tổ chức các buổi tập huấn, tọa đàm, hội thảo khoa học để phân tích, thống nhất những vấn đề lý luận và thực tiễn. Tỉnh tổ chức hàng chục khóa bồi dưỡng và tập huấn cho hàng nghìn chủ doanh nghiệp và cán bộ tại nhiều cấp (từ tỉnh đến huyện, xã). Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh cũng thường xuyên phối hợp với các đơn vị, tổ chức, thực hiện nhiều sự kiện liên quan đến CĐS. Thông qua những sự kiện này, các doanh nhân, doanh nghiệp có điều kiện chia sẻ tiềm năng, cơ hội đầu tư, hợp tác kinh doanh, kinh nghiệm trong CĐS; đồng thời cũng giúp cộng đồng có thêm những kiến thức bổ ích về CĐS trên nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội...; 5) Hệ thống truyền thanh cơ sở tuy mới triển khai thí điểm chưa phủ rộng nhưng cũng đóng góp quan trọng vào các hoạt động tuyên truyền, trong đó có tuyên truyền CĐS cho doanh nghiệp trong tỉnh.

Năm là, làm thay đổi thái độ và hành vi các đối tượng được tuyên truyền, tạo ra nhiều kết quả thực tế.

Không chỉ là truyền tải thông tin về CĐS cho các doanh nghiệp mà còn là khơi dậy sự thay đổi trong hành vi, cách thức hoạt động của doanh nghiệp. Tính đến đầu năm 2025, tỷ lệ doanh nghiệp CĐS đạt 29,65%; 100% doanh nghiệp áp dụng hóa đơn điện tử; nhiều doanh nghiệp đã đưa sản phẩm lên các sàn thương mại điện tử và sử dụng kênh số (livestream, mạng xã hội) để kinh doanh. Nhiều doanh nghiệp nhỏ, hộ kinh doanh bắt đầu quen với thanh toán không tiền mặt, lưu trữ dữ liệu số, làm

việc qua nền tảng trực tuyến.

Cũng từ việc tuyên truyền, hình thành thói quen và lan tỏa văn hóa số trong nội bộ doanh nghiệp (minh bạch, chính xác, ra quyết định dựa trên dữ liệu), lan tỏa các mô hình điển hình. Một số doanh nghiệp công nghiệp, nông nghiệp, du lịch đã trở thành hình mẫu: Ứng dụng công nghệ trong quản lý sản xuất, truy xuất nguồn gốc, bán hàng online□ Các hoạt động tuyên truyền, góp phần gắn kết chính sách - doanh nghiệp - xã hội, giúp doanh nghiệp tiếp cận và tận dụng hiệu quả hơn các chính sách hỗ trợ của tỉnh (trợ cấp chữ ký số, chi phí phần mềm, đào tạo, đưa hàng lên sàn thương mại điện tử). Một số mô hình CDS được triển khai nhằm phục vụ người dân, doanh nghiệp được thuận tiện hơn, đơn giản hơn như mô hình làng số, mô hình thôn thông minh phục vụ du khách tra cứu, tìm hiểu thông tin về các điểm du lịch, du lịch tâm linh trên địa bàn các huyện; mô hình □Camera Nhân dân với an ninh trật tự□giám sát an ninh trật tự, an toàn giao thông.

Sự liên thông giữa chính quyền, doanh nghiệp công nghệ và cộng đồng doanh nghiệp địa phương đã góp phần vào mục tiêu chung của tỉnh, giúp Thanh Hóa trở thành một trong các địa phương nằm top 14 cả nước hoàn thành 100% dịch vụ công trực tuyến liên thông; kinh tế số đóng góp ngày càng lớn vào GRDP. Tuyên truyền góp phần biến mục tiêu □50% doanh nghiệp có hoạt động chuyển đổi số vào năm 2025□thành hiện thực. Hệ thống phần mềm □Phản hồi Thanh Hóa□đã tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của tổ chức, cá nhân với tỷ lệ xử lý đúng hạn đạt trên 93%. Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh đã được chuyển đổi sang địa chỉ IPv6, đã được kết nối với Cổng dịch vụ công quốc gia. Hiện nay cả tỉnh cung cấp 1.805 dịch vụ công trực tuyến (900 dịch vụ công trực tuyến một phần và 905 dịch vụ công trực tuyến toàn trình) với tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết trước và đúng hạn đạt trên 99,51%. Cổng dữ liệu mở của tỉnh Thanh Hóa với 250 cơ sở dữ liệu của 15 lĩnh vực; được xây dựng và vận hành hiệu quả nhằm chia sẻ, công khai các dữ liệu mở phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và công khai, minh bạch thông tin của các cơ quan chính quyền cho người dân,

doanh nghiệp.

Đến nay, 100% doanh nghiệp, hộ kinh doanh, thương nhân kinh doanh xăng dầu, 80% trung tâm thương mại, siêu thị trên địa bàn Thanh Hóa đã sử dụng hóa đơn điện tử có mã của cơ quan thuế khởi tạo từ máy tính tiền; 6.500 doanh nghiệp đạt mức độ CDS theo quy định; toàn tỉnh có 615 doanh nghiệp công nghệ số. Tỉnh triển khai các ứng dụng nền tảng số phục vụ người dân, như: Nền tảng khám chữa bệnh từ xa (telehealth); KIOSK khám chữa bệnh thông minh; hồ sơ sức khỏe điện tử của người dân; các ứng dụng phát triển du lịch thông minh tại các khu, điểm du lịch trong toàn tỉnh; tích cực triển khai một số mô hình nổi bật về CDS như mô hình làng số, thôn thông minh; số hóa các điểm du lịch; mô hình □Camera Nhân dân với an ninh, trật tự□.. Toàn tỉnh cũng đã triển khai cấp hơn 500.000 chữ ký số cá nhân cho người dân, tốc độ tăng trưởng 300%, dẫn đầu cả nước□

3. Một số hạn chế, bất cập và những vấn đề đặt ra

Bên cạnh những kết quả tích cực, tuyên truyền CDS cho các doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa vẫn còn một số hạn chế, bất cập như: Nội dung tuyên truyền còn chung chung, chủ yếu là thông báo chính sách, ban hành văn bản, tài liệu, còn ít hướng dẫn thực tiễn cho mỗi loại hình doanh nghiệp. Chưa đa dạng hóa hình thức, đang ít sản phẩm trực quan như infographic, video clip; còn thiếu tính liên tục vì tuyên truyền theo đợt, phong trào, chưa thành chiến dịch bền vững; độ bao phủ chưa rộng khắp, vì còn nhiều doanh nghiệp nhỏ ở khu vực nông thôn, miền núi ít tiếp cận thông tin. Chưa gắn với nhu cầu doanh nghiệp, bởi vì doanh nghiệp cần giải pháp cụ thể, phù hợp, nhưng thông tin tuyên truyền còn chung cho mọi loại hình.

Kinh phí và nhân lực làm truyền thông CDS còn ít, phụ thuộc chủ yếu vào ngân sách nhà nước, hiện nay chưa xây dựng được đội ngũ làm công tác tuyên truyền đủ mạnh, đủ kiến thức và kỹ năng tuyên truyền. Đặc biệt là hiện nay chưa có nhiều nghiên cứu về thực trạng, nguyên nhân và những vấn đề đặt ra đối với tuyên truyền CDS cho các doanh nghiệp tỉnh Thanh Hóa hiện nay. Điều nay

ảnh hưởng đến việc đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả tuyên truyền trên cơ sở đánh giá những hạn chế, yếu kém và phát huy thế mạnh, thuận lợi.

Hiện tại, tỉnh Thanh Hóa có khoảng 45% doanh nghiệp đã bước đầu ứng dụng các phần mềm kế toán, hóa đơn điện tử; 25% doanh nghiệp sử dụng nền tảng thương mại điện tử, nhưng chỉ 12% doanh nghiệp triển khai giải pháp quản trị số toàn diện. Như vậy, CDS còn chậm và công tác tuyên truyền giữ vai trò quyết định trong việc nâng cao nhận thức, thúc đẩy hành động. Để hiện thực hóa điều đó, tỉnh đã triển khai các chương trình hỗ trợ cụ thể như trợ cấp chữ ký số cho doanh nghiệp thành lập mới, chi phí tư vấn, thuê hoặc mua giải pháp số, hay hỗ trợ đưa sản phẩm lên sàn thương mại điện tử. Tuy nhiên, nếu doanh nghiệp không biết hoặc chưa hiểu đúng chính sách này, thì chúng chỉ là chữ trên văn bản. Tuyên truyền chính là cầu nối giúp họ tiếp cận và tận dụng hiệu quả các nguồn lực này.

Dù có khoảng gần 30% doanh nghiệp đã CDS (tỷ lệ tăng trưởng ổn định so với năm trước), nhiều doanh nghiệp vẫn chưa xây dựng được chiến lược rõ ràng, chỉ mới "lần chân" vào môi trường số một cách sơ khai. Rất ít đơn vị có website thương mại điện tử và thậm chí, khả năng bảo vệ thương hiệu trên mạng vẫn khá mong manh. Tuyên truyền thông qua hội thảo, diễn đàn mô hình điển hình, các câu chuyện thành công sẽ là chất xúc tác để tư duy số lan tỏa vào từng ngóc ngách doanh nghiệp.

Hiện nay, tỉnh Thanh Hóa có 21.306 hộ nghèo nên việc tiếp cận thông tin và sử dụng thiết bị thông minh gặp nhiều khó khăn; tỷ lệ thuê bao điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh trên địa bàn tỉnh còn thấp. Việc liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan Trung ương và địa phương còn mang tính thử bậc, chưa đảm bảo nguyên tắc đồng đẳng, dẫn đến việc thiếu tính kế thừa như cơ sở dữ liệu về cấp đổi giấy phép lái xe, về doanh nghiệp, về đất đai; nhận thức của doanh nghiệp, người dân trong thực hiện CDS chưa cao; các doanh nghiệp chưa chủ động tham gia hoạt động CDS dẫn đến tỷ lệ ứng dụng dịch vụ công phục vụ người dân doanh nghiệp chưa được cải thiện nhiều; cán bộ phụ trách công tác CDS tại các đơn vị trực thuộc là kiêm

nhiệm, không có chuyên môn lĩnh vực công nghệ thông tin do đó trong quá trình xử lý các vấn đề mang tính chuyên môn cao gặp rất nhiều khó khăn.

Thực tế đó đặt ra nhiều vấn đề, như: Làm thế nào để biến tuyên truyền từ "thông tin chính sách" sang "hướng dẫn hành động" và để tiếp cận doanh nghiệp nhỏ, siêu nhỏ ở vùng nông thôn, miền núi, vốn ít sử dụng Internet; cần cơ chế phối hợp giữa chính quyền - báo chí - hiệp hội - doanh nghiệp ra sao để tạo chiến dịch truyền thông đồng bộ; nên phát triển hệ sinh thái truyền thông số về CDS doanh nghiệp như thế nào để bền vững...

Trong khi đòi hỏi CDS cần nhanh chóng, thì cơ sở hạ tầng và nền tảng kỹ thuật chưa ăn khớp và thiếu đội ngũ nội lực số hóa. Các hệ thống phần mềm chưa đồng bộ, dữ liệu rời rạc chưa kết nối liên thông giữa ngành, giữa tỉnh và Trung ương. Việc tích hợp chứng thực chữ ký số, nền tảng truy xuất nguồn gốc, hay hệ thống phân tích dữ liệu vẫn lơ lửng, chưa "đủ lực" để tạo cú huých mạnh mẽ. Không chỉ là chuyện có máy móc hay ứng dụng, mà là phải có người dùng cảm quét code, dám thử, dám sai. Các doanh nghiệp, nhất là SMES thiếu cả nhân sự chất lượng lẫn tầm nhìn chiến lược rõ ràng khiến việc triển khai rời rạc, chưa kinh tế. Nguồn lực kinh tế eo hẹp, còn tâm lý ngại thay đổi, thủ tục hành chính và chính sách còn rườm rà, liên kết trong chuỗi số hóa chưa chặt. Chi phí công nghệ cao khiến doanh nghiệp nhỏ, mới bước vào số hóa, thấy quá tải. Doanh nghiệp cần được hỗ trợ, nhưng lại rơi vào ma trận giấy tờ, ngại trách nhiệm từ cán bộ và không được giao nhiệm vụ rõ ràng./.

(1) Số liệu từ Báo cáo mới nhất của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa. Doanh nghiệp nhà nước sử dụng khoảng 13.658 lao động; Doanh nghiệp tư nhân sử dụng hơn 217.622 lao động; Doanh nghiệp FDI sử dụng khoảng 184.020 lao động. Ngoài ra, có thêm 2.004 lao động nước ngoài làm việc tại tỉnh.

(2) Báo cáo mới nhất của Sở Tài chính tỉnh Thanh Hóa.

(3) Ở Việt Nam, ghi quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 (Quyết định số 749/QĐ-TTg, ngày 03/6/2020) xác định rõ vai trò then chốt của CDS trong phát triển kinh tế - xã hội.

(4) Chương trình số 54/CTr-UBND ngày 03/3/2022 của UBND tỉnh xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, tr.2.